

Số: 824/2022/QĐST- HNGĐ

Đông Anh, ngày 19 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự trong việc hôn nhân gia đình thụ lý số 25/2022/TLST-HNGĐ ngày 02/12/2022 giữa:

- Anh Trần Quốc B, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Đội 3, thôn Võng L, xã Võng L, huyện Đông A, TP Hà Nội.

- Chị Phạm Thị T, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Đội 10 Hậu D, xã Kim C, huyện Đông A, TP Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Trần Quốc B và chị Phạm Thị T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2022 về việc công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 12 năm 2022, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trần Quốc B và chị Phạm Thị T. Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 56/2007 ngày 06/10/2007 do UBND xã Võng L, huyện Đông A, TP Hà Nội cấp cho anh B và chị T không còn hiệu lực pháp luật.

- **Về con chung:** anh Trần Quốc B và chị Phạm Thị T có 02 con chung: Trần Hường D (sinh ngày 23/11/2008) và Trần Huyền A, (sinh ngày 27/03/2014). Ly hôn, anh B trực tiếp nuôi dưỡng Trần Hường D, chị T trực tiếp nuôi Trần Huyền A. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh B và chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con. Tòa án không giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi con chung thành niên hoặc khi có quyết định khác của Tòa án.

Anh B, chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản và nợ chung, công sức đóng góp:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về lệ phí công nhận thuận tình ly hôn:** 300.000 đồng (Ba trăm nghìn nghìn đồng), anh Trần Quốc B và chị Phạm Thị T thỏa thuận để anh B chịu cả, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà anh B đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số: AA/2020/0047322, ngày 02/12/2022 tại Chi cục Thi hành án huyện Đông Anh. Anh B đã nộp đủ.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đông Anh;
- THADS huyện Đông Anh;
- UBND xã Võng L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Triệu Thúy Hà

